

Đề thi Tiếng Việt học kì 2 lớp 4 năm 2022 - Đề số 1**A. Kiểm tra Đọc, Nghe, Nói****I. Đọc thành tiếng****II. Đọc thầm bài văn sau và trả lời câu hỏi:****Chiều ngoại ô**

Chiều hè ở ngoại ô thật mát mẻ và cũng thật là yên tĩnh. Khi những tia nắng cuối cùng nhạt dần cũng là khi gió bắt đầu lộng lên. Không khí dịu lại rất nhanh và chỉ một lát, ngoại ô đã chìm vào nắng chiều.

Những buổi chiều hè êm dịu, tôi thường cùng lũ bạn đi dạo dọc con kênh nước trong vắt. Hai bên bờ kênh, dải cỏ xanh êm như tấm thảm trải ra đón bước chân người. Qua căn nhà cuối phố là những ruộng rau muống. Mùa hè, rau muống lên xanh mơn mớn, hoa rau muống tím lấp lánh. Rồi những rặng tre xanh đang thì thào trong gió. Đằng sau lưng là phố xá, trước mặt là đồng lúa chín mênh mông và cả một khoảng trời bao la, những đám mây trắng vui đùa đuổi nhau trên cao. Con chim sơn ca cất tiếng hót tự do, thiết tha đến nỗi khiến người ta phải ao ước giá mình có một đôi cánh. Trãi khắp cánh đồng là rặng chiều vàng dịu và thơm hơi đất, là gió đưa thoang thoang hương lúa chín và hương sen. Vẻ đẹp bình dị của buổi chiều hè vùng ngoại ô thật đáng yêu.

Nhưng có lẽ thú vị nhất trong chiều hè ngoại ô là được thả diều cùng lũ bạn. Khoảng không gian vắng lặng nơi bãi cỏ gần nhà tự nhiên chen chúc những cánh diều. Diều cóc, diều tu, diều sáo đua nhau bay lên cao. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Những cánh diều mềm mại như cánh bướm. Những cánh diều như những mảnh hồn ấu thơ bay lên với biết bao khát vọng. Ngồi bên nơi cắm diều, lòng tôi lâng lâng, tôi muốn gửi ước mơ của mình theo những cánh diều lên tận mây xanh.

Theo NGUYỄN THỤY KHA

* Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất và hoàn thành tiếp các bài tập:

Câu 1 (0,5 điểm): Cảnh buổi chiều hè ở ngoại ô như thế nào?

- A. Cảnh buổi chiều ở vùng ngoại ô rất đẹp, hấp dẫn.
- B. Cảnh buổi chiều hè ở vùng ngoại ô thật mát mẻ và cũng thật yên tĩnh.

C. Cảnh buổi chiều ở vùng ngoại ô rất ồn ào, náo nhiệt.

D. Cảnh buổi chiều ở vùng ngoại ô rất đẹp.

Câu 2 (0,5 điểm): Câu văn nào trong bài tả vẻ đẹp của ruộng rau muống?

A. Hai bên bờ kênh, dải cỏ xanh êm như tấm thảm trải ra đón bước chân người.

B. Qua căn nhà cuối phố là những ruộng rau muống.

C. Mùa hè, rau muống lên xanh mon mơn, hoa rau muống tím lấp lánh.

D. Những hoa rau muống tím lấp lánh thì thào trong gió.

Câu 3 (0,5 điểm): Điều gì làm tác giả cảm thấy thú vị nhất trong những buổi chiều hè ở vùng ngoại ô?

A. Ngắm cảnh đồng quê thanh bình.

B. Được hít thở bầu không khí trong lành.

C. Ngắm cảnh đồng quê và thả diều cùng lũ bạn

D. Những cánh diều mềm mại như cánh bướm.

Câu 4 (0,5 điểm): Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ láy?

A. Mát mẻ, mon mơn, lấp lánh, thì thào, mênh mông.

B. Thiết tha, ao ước, thoang thoảng, vắng lặng, chen chúc.

C. Vi vu, trầm bổng, phó xá, mềm mại, lằng lằng.

D. Vi vu, thì thào, thoang thoảng, phó xá, trầm bổng.

Câu 5 (0,5 điểm): Từ cùng nghĩa với từ “bao la” là:

A. Cao vút

B. Bát ngát

C. Thăm thẳm

D. Mát mẻ

Câu 6 (1 điểm): Câu văn sau: "Mùa hè, rau muống lên xanh mon mớn, hoa rau muống tím lấp lánh." có mấy tính từ?

A. Một tính từ. Đó là:

B. Hai tính từ. Đó là:

C. Ba tính từ. Đó là:

D. Bốn tính từ. Đó là:

Câu 7 (0,5 điểm): Câu "Những cánh diều mềm mại như cánh bướm." thuộc mẫu câu nào đã học?

A. Ai làm gì?

B. Ai thế nào?

C. Ai là gì?

Câu 8 (1 điểm): Thêm trạng ngữ cho câu sau, viết lại câu đã thêm trạng ngữ.

Rau muống lên xanh mon mớn.

.....

Câu 9 (1 điểm): Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong câu:

Chiều hè ở ngoại ô thật mát mẻ và cũng thật là yên tĩnh.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

Câu 10 (1 điểm): Tìm hình ảnh nhân hóa trong câu văn sau?

Đằng sau lưng là phố xá, trước mặt là đồng lúa chín mênh mông và cả một khoảng trời bao la, những đám mây trắng vui đùa đuổi nhau trên cao.

B. Kiểm tra Viết

I. Chính tả (Nghe - viết, 15 phút)

Đường đi Sa Pa

Xe chúng tôi leo chênh vênh trên dốc cao của con đường xuyên tỉnh. Những đám mây trắng nhỏ sà xuống cửa kính ô tô tạo nên cảm giác bồng bênh huyền ảo. Chúng tôi đang đi bên những thác trắng xóa tựa mây trời, những rừng cây âm âm, những bông hoa chuối rực lên như ngọn lửa. Tôi lim dim mắt ngắm mấy con ngựa đang ăn cỏ trong một vườn đào ven đường. Con đen huyền, con trắng tuyết, con đỏ son, chân dịu dàng, chùm đuôi cong lướt thướt liễu rủ.

Trích: Đường đi SaPa (TV4 - Tập II - trang 102)

II. Tập làm văn (8 điểm): 30 phút

Đề bài: Hãy tả một con vật mà em thích.

Đáp án đề thi cuối học kì 2 lớp 4 môn Tiếng Việt 2022 (Đề số 1)

A. Kiểm tra Đọc, Nghe, Nói

I. Đọc thành tiếng

II. Đọc hiểu

Câu	Đáp án
1	B
2	C
3	C
4	A
6	B
7	B

Câu 6: Hai tính từ: Xanh mơn mớn, Tím lấp lánh

Câu 8: Mùa hè, rau muống lên xanh mơn mớn.

Câu 9:

Chủ ngữ: Chiều hè ở ngoại ô

Vị ngữ: thật mát mẻ và cũng thật là yên tĩnh.

Câu 10:

Hình ảnh nhân hóa: đám mây trắng vui đùa đuổi nhau trên cao.

B. Kiểm tra Viết

I. Chính tả

GV đọc cho học sinh cả lớp viết vào giấy kiểm tra

Đường đi Sa Pa (TV4 - Tập II - Trang 102)

Viết đoạn: “Xe chúng tôi ... liểu rử”

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ, trình bày đúng đoạn văn: 2 điểm.
- Mỗi lỗi chính tả trong bài viết (sai, lẫn phụ âm đầu hoặc vần, thanh; không viết hoa đúng quy định...) trừ 0,2 điểm.

II. Tập làm văn

*** Yêu cầu:**

- Học sinh xác định đúng đề bài, kiểu bài tả con vật: viết được bài văn hoàn chỉnh đủ ba phần (mở bài, thân bài, kết bài), kết hợp bộc lộ cảm xúc của người viết. Độ dài bài viết khoảng 12- 15 câu.
- Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ đúng, không mắc lỗi chính tả.
- Chữ viết rõ ràng, trình bày bài sạch.

*** Cho điểm:**

- Đảm bảo các yêu cầu trên: 8 điểm
- Tùy theo mức độ sai sót về ý, về diễn đạt và chữ viết, có thể cho các mức điểm cho phù hợp với thực tế bài viết..
- Lạc đề không cho điểm.

*** Lưu ý:**

- Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao - khoảng cách - kiểu chữ; hoặc trình bày bẩn... bị trừ 1 điểm toàn bài.
- Toàn bài kiểm tra bày sạch đẹp GV cho điểm tối đa.

Đề thi học kì 2 môn Tiếng Việt lớp 4 năm 2022 - Đề số 2**A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)****I. Đọc thành tiếng: (4 điểm)**

GV cho HS bốc thăm đọc một trong các đoạn của bài văn sau và trả lời câu hỏi về nội dung của bài đọc.

1. Đường đi Sa Pa (Trang 102 - TV4/ Tập 2)
2. Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất (Trang 114 - TV4/ Tập 2)
3. Dòng sông mặc áo (Trang 118 - TV4/ Tập 2)
4. Ăng-co Vát (Trang 123 - TV4/ Tập 2)
5. Con chuồn chuồn nước (Trang 127 - TV4/ Tập 2)
6. Vương quốc vắng nụ cười (tiếp theo) (Trang 143 - TV4/ Tập 2)
7. Con chim chiền chiện (Trang 148 - TV4/ Tập 2)
8. Ăn “mâm đá” (Trang 157 - TV4/ Tập 2)

II. Đọc hiểu: (6 điểm)**Quả cầu tuyết**

Tuyết rơi ngày càng dày.

Một đám học sinh vừa ra khỏi cổng trường, chúng nắm những quả cầu bằng thứ tuyết ẩm, cứng và nặng như đá, ném vào nhau. Vĩa hè rất đông người qua lại. Bỗng người ta nghe một tiếng hét to bên kia đường và thấy một cụ già đang lao đảo, hai tay úp lấy mặt. Bên cạnh cụ, một em bé kêu: “Cứu ông cháu với!”.

Lập tức, mọi người từ tứ phía đổ tới. Cụ già tội nghiệp bị một quả cầu tuyết đập trúng mắt. Cụ đeo kính, kính vỡ, mảnh vỡ đâm vào mắt cụ. Đám học trò hoảng sợ bỏ chạy.

Đám đông vây quanh cụ già. Một người qua đường thét hỏi: “Đứa nào ném? Đứa nào? Nói mau!”. Người ta khám tay đám trẻ để xem có ướt vì tuyết không. Ga-rô-phi run lẩy bẩy, mặt nhợt nhạt.

Ga-rô-nê bảo Ga-rốp-phi:

- Cậu thú nhận đi. Để một người khác bị bắt thì thật hèn nhát!
- Mình không cố ý mà! – Ga-rốp-phi trả lời và run như một tàu lá.
- Nhưng cậu vẫn phải làm! – Ga-rô-nê nói.
- Mình không đủ can đảm.
- Đừng sợ. Mình sẽ bảo vệ cậu. – Ga-rô-nê nói một cách quả quyết, nắm cánh tay bạn, dìu bạn đi như một người bệnh.

Vừa trông thấy Ga-rốp-phi, người ta biết rằng chính cậu là thủ phạm. Vài người bước tới, giơ cánh tay lên. Nhưng Ga-rô-nê đã đứng chắn ngay trước mặt bạn và nói:

- Các bác định đánh một đứa trẻ à?

Những nắm tay đều bỏ xuống. Một người dẫn Ga-rốp-phi đến nơi người ta đã đưa cụ già bị thương vào.

Cụ già ngồi trên ghế, tay bung mắt kính.

Ga-rốp-phi khóc òa lên và ôm hôn đôi bàn tay của cụ già. Cụ già quàng tìm cái đầu của cậu bé biết hối hận và xoa tóc nó:

- Cháu là một cậu bé dũng cảm.

(Theo A-mi-xi)

Câu 1. Câu chuyện gồm có những nhân vật nào? (0.5 điểm)

- A. Cụ già, cháu của cụ già, Ga-rô-rô, Ga-rốp-phi
- B. Cụ già, cháu của cụ già, Ga-rô-nê, Ga-rốp-phi
- C. Cụ già, người hàng xóm bị vỡ cửa kính, Ga-rô-nê, Ga-rốp-phi
- D. Cụ già, người hàng xóm bị vỡ cửa kính, Ga-rô-rô, En-ri-cô

Câu 2. Ai đã vô tình ném quả cầu tuyết trúng cụ già? (0.5 điểm)

- A. En-ri-cô
- B. Ga-rô-nê
- C. Ga-rốp-phi
- D. Cháu của cụ già

Câu 3. Quả cầu tuyết làm cụ già bị thương ở đâu? (0.5 điểm)

- A. Bị thương ở mắt
- B. Bị thương ở chân
- C. Bị thương ở đầu
- D. Bị thương ở mũi

Câu 4. Ai là người đã động viên cậu bé nhận lỗi? (0.5 điểm)

- A. En-ri-cô
- B. Ga-rô-nê
- C. Ga-rốp-phi
- D. Cháu của cụ già

Câu 5. Vì sao cụ già khen cậu bé dũng cảm? (0.5 điểm)

- A. Vì cậu bé dũng cảm gỡ những mảnh kính găm vào da thịt giúp ông cụ.
- B. Vì cậu bé chơi ném tuyết rất cừ.
- C. Vì cậu bé dám dũng cảm nhận lỗi.
- D. Vì cậu bé dám dũng cảm đánh nhau với những người lớn.

Câu 6. Em học được điều gì thông qua câu chuyện trên? (0.5 điểm)

- A. Cần đối xử lịch sự, lễ phép với những người xung quanh mình.
- B. Cần kính trọng những người lớn tuổi, đặc biệt là người già.

C. Tự tin thể hiện bản thân mình trước đám đông.

D. Dũng cảm nhận lỗi và sửa sai khi mình mắc lỗi.

Câu 7. Xác định trạng ngữ trong những câu sau và cho biết trạng ngữ đó bổ sung ý nghĩa gì? (1 điểm)

a) Lập tức, mọi người từ tứ phía đổ tới.

b) Vừa trông thấy Ga-rốp-phi, người ta biết rằng chính cậu là thủ phạm.

Câu 8. Câu tục ngữ “Sông có khúc, người có lúc” khuyên người ta điều gì? (1 điểm)

Câu 9. Đặt một câu cảm cho mỗi tình huống sau? (1 điểm)

a) Cô giáo ra một bài toán khó, cả lớp chỉ có mình bạn Ngọc làm được.

b) Nhận được món quà sinh nhật của mẹ.

B. Kiểm tra viết: (10 điểm)

I. Chính tả (Nghe – viết): (4 điểm)

Tiếng cười là liều thuốc bổ

Một nhà văn đã từng nói: "Con người là động vật duy nhất biết cười."

Theo một thống kê khoa học, mỗi ngày, trung bình người lớn cười 6 phút, mỗi lần cười kéo dài 6 giây. Một đứa trẻ trung bình mỗi ngày cười 400 lần.

Tiếng cười là liều thuốc bổ. Bởi vì khi cười, tốc độ thở của con người lên đến 100 ki-lô- mét một giờ, các cơ mặt được thư giãn thoải mái và não thì tiết ra một chất làm người ta có cảm giác sáng khoái, thỏa mãn. Ngược lại, khi người ta ở trong trạng thái nổi giận hoặc căm thù, cơ thể sẽ tiết ra một chất làm hẹp mạch máu.

Theo báo GIÁO DỤC VÀ THỜI ĐẠI

II. Tập làm văn: (6 điểm)

Tả cây ăn quả mà em yêu thích

Đáp án đề thi Tiếng Việt cuối học kì 2 lớp 4 năm 2022 (Đề số 2)**A. Kiểm tra đọc****I. Đọc thành tiếng**

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng
- Tốc độ đạt yêu cầu
- Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng)
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc

II. Đọc hiểu:

Câu 1: B. Cụ già, cháu của cụ già, Ga-rô-nê, Ga-rốp-phi

Câu 2: C. Ga-rốp-phi

Câu 3: A. Bị thương ở mắt

Câu 4: B. Ga-rô-nê

Câu 5: C. Vì cậu bé dám dũng cảm nhận lỗi.

Câu 6: D. Dũng cảm nhận lỗi và sửa sai khi mình mắc lỗi.

Câu 7:

a) Lập tức, mọi người từ tứ phía đổ tới.

-> Trạng ngữ chỉ thời gian

b. Vừa trông thấy Ga-rốp-phi, người ta biết rằng chính cậu là thủ phạm.

-> Trạng ngữ chỉ thời gian

Câu 8.

a) - Nghĩa đen: Dòng sông có khúc thẳng, khúc quanh, khúc rộng, khúc hẹp,....
Con người cũng như vậy, có lúc sướng, lúc khổ, lúc vui, lúc buồn.

- Nghĩa bóng (lời khuyên): Cuộc sống gặp phải những khó khăn vất vả là chuyện thường tình. Không nên vì vậy mà buồn phiền hoặc nản chí.

Câu 9:

- a) Ngọc ơi, cậu học giỏi thật đó!
- b) Món quà đẹp quá! Con cảm ơn mẹ ạ!

B. Kiểm tra viết:**I. Chính tả:**

- Tốc độ đạt yêu cầu
- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ
- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi)
- Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp

II. Tập làm văn:

* Về nội dung: Đảm bảo đủ các ý sau

A. Mở bài:

Giới thiệu chung về cây ăn quả mà em muốn tả

B. Thân bài:**a. Tả bao quát**

- Thân cây:
- Cành lá:

b. Tả chi tiết

- Lá : màu sắc, hình dáng
- Quả : phát triển qua các thời kì như thế nào

c. Công dụng, kỉ niệm về cây ăn quả đó

C. Kết bài:

Tình cảm đối với cây ăn quả đó

Bài làm tham khảo:

Ông nội em có một khu vườn nhỏ nằm ngay trong khuôn viên nhà, chỉ độ vài mét vuông thôi. Trong vườn trồng rất nhiều hoa, rau củ và cây ăn trái. Góc này trồng hoa hồng, hoa huệ, hoa cúc,... góc kia trồng rau cải bắp, su hào, cà chua,... cứ mùa nào thức nấy. Phía cuối vườn trồng cây ăn trái, em thích nhất là cây cam nơi cuối vườn, xanh đậm và nặng trĩu những trái cam thơm ngon.

Nhìn từ xa cây cam giống như một chiếc ô to lớn màu xanh đậm, trên đó có điểm xuyết những trái cam màu vàng tươi. Cây cao khoảng 2 m, một vòng ôm của em ôm không xuể được những tán cây. Thân cây có màu nâu đậm, thứ màu sắc in hằn dấu vết của thời gian. Các cành cây vươn rộng ra nhiều phía, lá cây xanh tươi và quả thì ngọt lành.

Rễ của cây cam đâm sâu vào lòng đất, cần mẫn hút chất dinh dưỡng nuôi cây. Thân cây vững chắc và các cành lá thì tỏa ra mọi phía. Lá cây có màu xanh tươi, nhỏ hơn lá bưởi nhưng lớn hơn lá chanh, lá quất. Khi còn non thì lá xanh nhạt rồi tới khi trưởng thành thì xanh đậm. Khi đổi mùa từng chiếc lá cây rụng xuống gốc để cho lớp lá non lại tiếp tục mọc lên nuôi cây. Em thường buồn mỗi khi nhìn thấy từng chiếc lá rụng xuống, ông nội sẽ cười hiền từ xoa đầu em rồi nói: “Lá rụng về cội mà cháu, từng chiếc lá rụng xuống dưới gốc sẽ hóa thành chất mùn nuôi dưỡng cây thêm xanh tươi”. Hoa cam có màu trắng tinh khiết. Hương cam thơm thoang thoang vô cùng dễ chịu. Mỗi sáng em thường tới góc vườn lặng ngắm cây cam và tận hưởng thú hương thơm mát lành ấy. Hoa cam thơm và đẹp như thế chẳng trách mỗi khi hoa nở ong bướm lại bay tới xung quanh góc vườn này. Quả cam thì cứ lớn dần lên qua từng ngày tháng. Lúc đầu thì bằng hòn bi, tiếp đến bằng quả cà rồi to bằng cả quả bóng bàn. Ban đầu có màu xanh non, xanh đậm rồi từ từ chuyển thành sắc vàng đậm. Khi thấy cam chuyển sang sắc màu đậm ngọt nghĩa là có thể thưởng thức được những trái cam ấy rồi. Mỗi mùa cam ra quả, ông em thường ra vườn hái rồi chia cho con cháu trong nhà. Vì em nhỏ nhất nên ông thường để dành cho em trái cam to nhất, ngon nhất. Bóc vỏ cam ra sẽ thấy từng múi cam được xếp đều nhau khin khít tạo thành một vòng tròn. Bóc từng múi cam sẽ thấy từng tép cam mọng nước ngọt lành. Cam ăn ngọt và thơm mát, rất thích hợp để giải nhiệt và bổ sung vitamin C cho cơ thể.

Cây cam cho quả để ăn hoặc ép lấy nước. Trong những ngày nắng nóng thế này thật tuyệt vời khi được ăn những múi cam thơm mát hoặc uống một cốc nước cam mát lành. Không chỉ vậy, cây cam còn có rất nhiều lợi ích khác. Ông em nói vò

cam có thể được dùng để làm thuốc, hay dịp tết đến trong nhà bày trang trí một cây cam trĩu quả thì thật là đẹp biết bao.

Cây cam trong vườn là công sức vun trồng chăm bẵm của ông nội em. Mỗi khi rảnh rỗi, em thường tới phụ ông tưới nước, nhổ cỏ và bắt sâu cho cây. Được cầm trên tay những quả cam to ngon em hiểu được rằng đó là tình yêu đong đầy của ông em đã được kết tinh trong từng trái cam ấy. Em mong rằng cây cam sẽ luôn xanh tươi và sống thật lâu.